

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Hội đồng Thi đua khen thưởng năm học 2022 – 2023

Căn cứ Luật Thi đua – Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua – Khen thưởng năm 2005, năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ thông tư số 21/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của BGD&ĐT về việc hướng dẫn công tác Thi đua-Khen thưởng ngành giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường mầm non;

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HOA THỦY TIÊN

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng năm học 2022 – 2023 gồm những ông bà có tên sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Thu Trang	HT – CT Hội đồng
2	Âu Thị Lệ Trang	P.HT – CTCĐ – P.CT hội đồng
3	Đào Thị Thanh Thủy	P.HT - Ủy viên – Thư ký
4	Phạm Thị Hồng	TTCM - Ủy viên
5	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Tổ phó tổ CM số 03 – Ủy viên
6	Trương Thị Thu Loan	Tổ trưởng Tổ văn phòng - Ủy viên
7	Trần Thị Hằng	Tổ phó tổ CM số 05 – Ủy viên

Điều 2: Nhiệm vụ của Hội đồng thi đua khen thưởng

- Phối hợp với Công đoàn trong việc chỉ đạo phong trào thi đua trong trường, đảm bảo cho phong trào phát triển mạnh mẽ, rộng khắp có hiệu quả.

- Tổng kết, xét chọn các cá nhân có thành tích nổi bật trong tháng, trong các phong trào thi đua hoặc những thành tích đột xuất xứng đáng để khen thưởng trong toàn trường và đề nghị cấp trên khen thưởng.

Điều 3: Các đồng chí có tên trong điều 1 thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Long Biên;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP

**HỘI TRƯỞNG**
TRƯỜNG
MẦM NON
HÒA THỦY TIÊN
Nguyễn Thị Thu Trang

Số: 87/QĐ- MNHTT

Việt Hưng, ngày 03 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HOA THỦY TIÊN

Căn cứ Luật Thi đua – Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua – Khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Thi đua- Khen thưởng ngày 14/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ thông tư số 21/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của BGD&ĐT về việc hướng dẫn công tác Thi đua-Khen thưởng ngành giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND thành phố Hà Nội ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số 4333/QĐ-UBND ngày 21/8/2021 của UBND quận Long Biên về phê duyệt đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn quận Long Biên giai đoạn 2021 – 2026”;

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 – 2023;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-MNHTT ngày /09/2021 của trường Mầm non Hoa Thủy Tiên về việc thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng trường Mầm non Hoa Thủy Tiên.

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị CBVC, người lao động trường Mầm non Hoa Thủy Tiên ngày 01/10/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là “Quy chế thi đua khen thưởng” của trường mầm non Hoa Thủy Tiên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị trong năm học 2021-2022.

Điều 3. Các tổ chuyên môn, các đoàn thể, các cá nhân trong đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Long Biên;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP



Nguyễn Thị Thu Trang

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích xây dựng quy chế

Quy chế này nhằm cụ thể hóa các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong nhà trường, với mục tiêu đổi mới phương thức đánh giá chất lượng cán bộ, viên chức, người lao động theo hướng công khai, dân chủ, công bằng; khuyến khích mọi cán bộ, viên chức, người lao động trên các cương vị công tác luôn cố gắng thi đua vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này điều chỉnh công tác thi đua - Khen thưởng trong Trường Mầm non Hoa Thủy Tiên

Điều 3. Đối tượng áp dụng.

Áp dụng đối với cán bộ, viên chức, giáo viên, nhân viên, người lao động làm việc tại trường Mầm non Hoa Thủy Tiên.

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua.

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua được tổ chức thực hiện hàng tháng, hết học kỳ I và cuối năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra.

2. Thi đua theo đợt là hình thức thi đua được tổ chức để thực hiện nhiệm vụ công tác, trọng tâm theo từng giai đoạn và thời gian xác định.

Điều 5. Phát động thi đua.

Trường Mầm non Hoa Thủy Tiên căn cứ vào đặc điểm, tính chất công tác để có hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp; Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm tuyên truyền động viên và phối hợp để tổ chức các phong trào thi đua.

Điều 6. Đăng ký thi đua.

Vào Hội nghị viên chức, người lao động đầu năm (Tháng 10 hàng năm), nhà trường phát động tổ chức cho tập thể và cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua để phấn đấu và làm cơ sở bình xét cuối năm.

Các tập thể và cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua vào đầu năm học (tháng 10) để phấn đấu và làm cơ sở bình xét hàng tháng, quý, cuối năm học (tháng 5) nhà trường lấy số liệu tổng hợp, đăng ký thi đua nộp lên Hội đồng thi đua các cấp,

Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục...cho các tập thể, cá nhân. Tập thể, cá nhân nào không đăng ký thi đua thì cuối năm không xét tặng danh hiệu thi đua.

Điều 7. Tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào, đánh giá kết quả thi đua:

Đối với đợt thi đua dài ngày phải tổ chức sơ kết vào giữa đợt để rút kinh nghiệm, kết thúc đợt thi đua phải tiến hành tổng kết đánh giá kết quả, lựa chọn công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 8. Nguyên tắc xét thi đua, khen thưởng.

1. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng thường xuyên hàng năm phải căn cứ vào biểu điểm đánh giá xếp loại thi đua của cá nhân trong từng tháng và cả năm. Số điểm thi đua là kết quả tổng hợp đánh giá mức độ chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn; tinh thần đoàn kết tương trợ phối hợp trong công tác; tham gia các phong trào thi đua; kết quả của việc học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện tu dưỡng về đạo đức lối sống và năng lực lãnh đạo, điều hành. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Khi xét khen thưởng người đứng đầu tổ, khối phụ trách phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

2. Căn cứ vào phong trào thi đua, các cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua.

3. Bình xét công khai, chính xác, bảo đảm khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng thành tích.

4. Các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thường xuyên được bình xét vào cuối năm học. Các hình thức khen thưởng đột xuất được bình xét sau mỗi đợt thi đua hoặc sau khi phát sinh hành động, việc làm xứng đáng được khen thưởng kịp thời.

Điều 9. Trách nhiệm Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Mầm non Hoa Thủy Tiên

1. Xem xét, thẩm định, bình xét, đề xuất các hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

2. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác hàng tháng, quý, năm.

3. Hướng dẫn, tổ chức việc triển khai các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng của cấp trên.

4. Tham mưu giúp Cấp ủy - Ban Giám hiệu nhà trường sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; đúc rút, phổ biến kinh nghiệm và nhân rộng phong trào thi

CHƯƠNG II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 10. Danh hiệu thi đua.

1. Danh hiệu thi đua cá nhân gồm:

- a. Lao động tiên tiến
- b. Chiến sĩ thi đua cơ sở
- c. Chiến sĩ thi đua cấp thành phố
- d. Chiến sĩ thi đua toàn quốc

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể gồm:

- a. Tập thể lao động tiên tiến
- b. Tập thể lao động xuất sắc cấp Thành phố
- c. Cờ thi đua của UBND Thành phố
- d. Cờ thi đua của Bộ GD&ĐT

Điều 11. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân.

1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến": Xét một lần vào cuối năm học, do Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường đề nghị và phải đạt các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 ngoài ra phải đạt một số tiêu chí sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, điển hình trong phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện tốt phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở và các phong trào khác của ngành, các cấp phát động; có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Cá nhân có đăng kí thi đua đầu năm học, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao, đạt năng suất chất lượng như: thực hiện đúng, đủ chương trình, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy định của ngành.

c) Kết quả đánh giá giáo viên theo theo chuẩn nghề nghiệp, phải đạt từ loại Khá trở lên hoặc loại Khá trở lên theo chuẩn hiệu trưởng; đánh giá viên chức cuối năm đạt từ hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.

d) Đảm bảo ngày giờ công lao động và hội họp theo quy định:

- Nghỉ ốm 03 ngày trở lên phải có giấy nghỉ ốm của bệnh viện;
- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” nếu đảm bảo các tiêu chuẩn trên.

e) Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng; nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; Vi phạm kế hoạch hóa gia đình được quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số.

2. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở": Xét một lần vào cuối năm cho các cá nhân đạt 2 tiêu chuẩn quy định tại Điều 4, Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ.

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở phải lựa chọn những cá nhân xuất sắc, tiêu biểu nhất trong số những cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

+ Số lượng công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% trong tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

+ Phải hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao; có kết quả đánh giá theo theo chuẩn nghề nghiệp đạt từ Khá, đánh giá viên chức cuối năm phải đạt từ Tốt.

+ Phải có sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật, cải tiến lề lối làm việc được ứng dụng hiệu quả vào thực tiễn công tác và được Hội đồng khoa học cấp quận (huyện) công nhận.

+ Được ban thi đua và Tập thể tin nhiệm.

3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp thành phố”:

- *Tiêu chuẩn 1:* Có 3 lần liên tục đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở.

- *Tiêu chuẩn 2:* Là cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được tập thể suy tôn.

+ Đối với giáo viên: Có hiệu quả đào tạo cao nâng chất lượng từ thấp lên bậc cao hơn (nhiều học sinh đạt yêu cầu mục tiêu lứa tuổi). Sẵn sàng dạy có hiệu

quả những giờ minh họa, giờ mẫu cho các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học trong phạm vi toàn trường.

+ Đối với CBQL và các đối tượng khác (Bí thư Đoàn TN, cán bộ, nhân viên hành chính): Công tác mình phụ trách có hiệu quả cao, vượt trội, hoặc có mặt công tác thật sự xuất sắc. Nếu là Hiệu trưởng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị đề nghị xét công nhận chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, nhất thiết năm đề nghị, đơn vị phải đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc.

- *Tiêu chuẩn 3*: Được ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng thi đua cấp trường, ngành giới thiệu.

* Những trường hợp cá nhân không được bình xét danh hiệu “chiến sĩ thi đua cấp thành phố” khi đơn vị không đạt các xếp loại đánh giá sau:

+ Cán bộ quản lý (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng) khi đơn vị không đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”;

+ Chủ tịch Công đoàn khi Công đoàn không đạt “Vững mạnh Xuất sắc”;

+ Bí thư Chi bộ khi Chi bộ không đạt “Trong sạch Vững mạnh”;

+ Bí thư Chi đoàn khi Chi đoàn không đạt “Chi đoàn vững mạnh”;

4. Danh hiệu thi đua cao hơn: Tiêu chuẩn đã được qui định theo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục.

*Lưu ý: Khi bình chọn các danh hiệu thi đua, **nhất thiết phải căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ, mức độ chấp hành nội quy, quy chế cơ quan, kết quả và hiệu quả thực tế cá nhân đã đạt được trong cả một năm học**. Do đó, những thành tích đã được khen đột xuất, những danh hiệu được công nhận trong các hội thi, giao lưu, các hoạt động phong trào, ... của cá nhân, được xem như yếu tố bổ sung khi xét duyệt, đề nghị hình thức khen thưởng tổng kết cuối năm học (yếu tố ưu tiên theo thứ tự như sau: GV dạy giỏi cấp trường, có giải (Đạt giải Ba trở lên trong các hội thi) khi tham gia các hoạt động phong trào của ngành, LĐLĐ quận phát động...

Điều 12. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với tập thể.

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”: được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt 04 tiêu chuẩn sau:

a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

c. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: được thực hiện theo quy định tại các Điều 27 và 28 của Luật Thi đua, Khen thưởng và được xét đề nghị cấp trên công nhận cho các tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

a. Đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”;

b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

c. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

g. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

e. Không xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” đối với đơn vị có các trường hợp sau: Đơn vị có đơn thư phản ánh, khiếu nại tố cáo; Có cá nhân vi phạm kế hoạch hóa gia đình được quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số.

CHƯƠNG III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ KHEN THƯỞNG

Điều 13. Tiêu chuẩn huân chương, huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước, Kỷ niệm chương tặng cho các tập thể và cá nhân thực hiện theo quy định tại chương III, Luật Thi đua-Khen thưởng và chương III, Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua-Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua-Khen thưởng.

Điều 14. Những tập thể và cá nhân được xét đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố hoặc Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đối với cá nhân:

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt 2 lần liên tục danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc những cá nhân lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề do tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phát động.

b. Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

c. Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện xuất sắc các cuộc vận động của ngành và học tập làm theo tư tưởng, tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh.

2. Đối với tập thể:

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt 2 lần liên tục danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” hoặc những tập thể lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Bộ, ngành hoặc tỉnh phát động.

b. Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua.

c. Nội bộ đoàn kết, bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;

d. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

e. Tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh. Đoàn thể vững mạnh, xuất sắc

3. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo còn được xét và đề nghị khen tặng cho tập thể hoặc cá nhân lập được thành tích đột xuất.

Điều 15: Tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ công chức cuối năm học:

P) Xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”:

CBGVNV được xếp loại HTXS NV khi đạt được các tiêu chí sau:

1. Hoàn thành các nhiệm vụ được giao ở mức xuất sắc, đạt năng suất và chất lượng cao trong công việc;

3. Gương mẫu chấp hành mọi nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; Có tinh thần tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ;

4. Đoàn kết, xây dựng tập thể đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào thi đua; Có đạo đức, lối sống lành mạnh. Không vi

phạm đạo đức nhà giáo. Chăm sóc trẻ tận tình, chu đáo. Giao tiếp với phụ huynh, đồng nghiệp hoà nhã, đúng mực.

5. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

6. Có 10/10 tháng xếp loại HTTNV trở lên trong đó có ít nhất 1 tháng xếp HTXSNV

7. Đối với giáo viên phải thực hiện nghiêm túc quy định về bài soạn, quản lý hồ sơ sổ sách, học liệu của cô và trẻ, nghiêm túc thực hiện việc đánh giá chất lượng học sinh theo quy định; thăm lớp dự giờ đạt từ khá trở lên và được xếp loại Tốt theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

8. Đối với CBQL và nhân viên phải thực hiện nghiêm túc các hồ sơ sổ sách, văn bản, báo cáo chuyên môn liên quan đến nhiệm vụ được giao kịp thời, đúng tiến độ, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Đối với CBQL phải đạt Tốt theo chuẩn Hiệu trưởng, hiệu phó.

9. Không xếp loại HTXSNV cho các trường hợp: mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

(Trường hợp không có tháng nào xếp loại HTXSNV hoặc có 1 tháng HTNV có lý do chính đáng nhưng có sáng kiến vượt bậc sẽ do Hội đồng Thi đua khen thưởng quyết định).

b) Xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”:

CBGVNV được xếp loại HTTNV khi đạt được các tiêu chí sau:

1. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao trong công việc; Không vi phạm đạo đức nhà giáo. Chăm sóc trẻ tận tình, chu đáo. Giao tiếp với phụ huynh, đồng nghiệp hoà nhã, đúng mực.

2. Có SKKN được xếp loại từ cấp trường trở lên;

3. Chấp hành tốt mọi nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; Có tinh thần tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ; Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

4. Đoàn kết, xây dựng tập thể, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào thi đua; Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

5. Có ít nhất 9/10 tháng xếp loại HTTNV (1 tháng xếp loại HTNV phải có lý do chính đáng).

6. Đối với giáo viên phải thực hiện nghiêm túc quy định về bài soạn, quản lý hồ sơ sổ sách, học liệu của cô và trẻ, nghiêm túc thực hiện việc đánh giá chất lượng học sinh theo quy định; thăm lớp dự giờ đạt từ khá trở lên và được xếp loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

7. Đối với CBQL và nhân viên phải thực hiện nghiêm túc các hồ sơ sổ sách, văn bản, báo cáo chuyên môn liên quan đến nhiệm vụ được giao kịp thời, đúng tiến độ, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Đối với CBQL phải đạt khá trở lên theo chuẩn Hiệu trưởng, hiệu phó.

8. Không xếp loại HTTNV cho các trường hợp: Không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

Lưu ý 1: Trường hợp có 2/10 tháng HTNV nhưng có lý do chính đáng và có công hiến vượt bậc thì Hội đồng thi đua khen thưởng sẽ quyết định.

Lưu ý 2: Theo Khoản 1 điều 111 và Điều 112 của Bộ luật lao động quy định nghỉ hàng năm. Không tính thứ 7. Nếu trong năm nghỉ quá số ngày theo quy định mà không có lý do chính đáng sẽ không xếp loại HTTNV trở lên:

- Đối với CBGVNV công tác dưới 5 năm thì được nghỉ không quá 7 ngày/năm

- Đối với CBGVNV đã công tác từ 5 năm trở lên sẽ được nghỉ như sau:

+ Từ 05 năm đến dưới 10 năm, được nghỉ không quá 10 ngày/ năm

+ Từ 10 năm đến dưới 15 được nghỉ không quá 12 ngày/ năm

+ Từ 15 năm đến dưới 20 được nghỉ không quá 14 ngày/ năm

+ Từ 20 năm trở lên được nghỉ không quá 16 ngày/ năm.

c) Xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc “Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực”

CBGVNV xếp loại HTNV (HTNV nhưng còn hạn chế về năng lực) khi đạt các tiêu chí sau:

1. Hoàn thành các nhiệm vụ được giao;

2. Chấp hành đầy đủ nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; Thực hiện đúng quy chế CSND trẻ.

3. Đoàn kết, xây dựng tập thể, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua; Có đạo đức, lối sống lành mạnh. Giao tiếp với phụ huynh, đồng nghiệp đúng mực.

4. Không vi phạm đạo đức nhà giáo.

5. CBGVNV xếp loại HTNV (HTNV nhưng còn hạn chế về năng lực) khi: có 3/10 tháng xếp loại HTNV, 7/10 tháng HTTNV trở lên hoặc 1 tháng xếp loại Không HTNV, các tháng còn lại xếp loại HTNV trở lên theo đánh giá xếp loại CBCC hàng tháng.

Lưu ý : - Trường hợp vi phạm tiêu chí 5 nếu có lý do chính đáng sẽ do Hội đồng Thi đua khen thưởng quyết định.

- CBGVNV 02 năm liên tiếp hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực hoặc có 02 năm liên tiếp, trong đó 01 năm hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ thì cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bố trí công tác khác. (Theo điều 58 – Luật cán bộ, công chức)

d) Xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”

1- Vi phạm kỷ luật, kỷ cương hoặc quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị; Có liên quan trực tiếp đến tiêu cực, tham ô, tham nhũng, lãng phí trong khi thực hiện nhiệm vụ.

2- Để xảy ra mất đoàn kết trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao phụ trách, quản lý và bị kỷ luật nhưng chưa đến mức bị xử lý kỷ luật ở hình thức cao nhất;

3- Công tác được giao phụ trách bị đánh giá là không hoàn thành nhiệm vụ;

4- Quá trình thực hiện nhiệm vụ có sai phạm đến mức phải có biện pháp khắc phục và phải tiến hành kiểm điểm trước cơ quan, tổ chức, đơn vị;

5. CBGVNV xếp loại Không HTNV khi có từ 2 tháng trở lên xếp loại Không HTNV, các tháng tiếp theo xếp loại HTNV trở lên theo đánh giá xếp loại CBCC hàng tháng.

Lưu ý : CBGVNV 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ thì cơ quan, tổ chức có thẩm quyền miễn nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ. (Theo điều 58 – Luật cán bộ, công chức)

Điều 16: Tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua hàng tháng đối với CBGVNV nhà trường

Thực hiện theo Quyết định số 3711/QĐ-UB của Quận ủy Long Biên ban hành ngày 18/6/2018 Quy định đánh giá hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong hệ thống chính trị quận Long Biên

a).Xếp loại : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (UBND Quận thưởng)

Đạt từ 90 điểm trở lên và đảm bảo đồng thời số điểm các mục như sau:

- Phần I: Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức phải đạt 100% số điểm quy định (20 điểm).

- Phần II: Mục II.1 (Năng lực, kỹ năng) các điểm thành phần phải đạt ít nhất 50% số điểm của mục đó. Mục II.2 (Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, lịch công tác và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh) phải hoàn thành từ 90% khối lượng công việc trở lên.

- Có sáng kiến, giải pháp hiệu quả thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Tham mưu, đề xuất giải pháp, mô hình mới đảm bảo chất lượng và tiến độ, được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Chủ động, sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc hoặc hoàn thành khối lượng lớn công việc đảm bảo chất lượng theo phân công.

+ Tham mưu, thực hiện có hiệu quả đối với các nhiệm vụ mới, khó, phức tạp theo phân công được lãnh đạo cấp trên ghi nhận .

- Thăm lớp dự giờ đạt từ Xuất sắc trở lên. Bao gồm cả nội dung Kiểm tra nghiệp vụ sư phạm trong kế hoạch Kiểm tra nội bộ (nếu có).

- Đảm bảo ngày công, nghỉ không quá 01 ngày/tháng

Lưu ý: Tỷ lệ CBGV – NV xếp loại HTXSNV thực hiện theo khoản 1 Điều 9 QĐ số 3814-QĐ/TU ngày 16/5/2018 của Thành ủy Hà Nội (Không vượt quá 15% tổng số CBGV – NV được xếp loại. Trường hợp đơn vị có thành tích đặc biệt không vượt quá 30%)

b) Xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Đạt từ 70 điểm – dưới 90 điểm và đảm bảo đồng thời các mục sau:

- Phần I: Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức phải đạt từ 18 điểm trở lên, trong đó các mục điểm thành phần không có mục nào đạt dưới 50% tổng số điểm của mục đó.

- Phần II: Mục II.1 (Năng lực, kỹ năng) các điểm thành phần phải đạt ít nhất 50% số điểm của mục đó. Mục II.2 (Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, lịch công tác và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh) phải hoàn thành từ 80% khối lượng công việc trở lên.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, đạt kết quả cao trong công việc. Thăm lớp dự giờ đạt từ Tốt trở lên. Bao gồm cả nội dung Kiểm tra nghiệp vụ sư phạm trong kế hoạch Kiểm tra nội bộ (nếu có).

- Đảm bảo ngày công, nghỉ không quá 1,5 ngày/tháng (Nghỉ phải có đơn xin phép trước 01 ngày).

- Đi muộn không quá 03 lần/tháng (không phép).

- Nhiệt tình tham gia công tác đoàn thể, có tinh thần cộng đồng, trách nhiệm cao trong công việc, đoàn kết nội bộ. Không để xảy ra mất an toàn với trẻ. Không xâm phạm tinh thần, thân thể và khẩu phần ăn của trẻ.

- Nộp b/c, thống kê, sổ sách soạn bài theo yêu cầu của BGH đúng quy định.

c) Xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ.

Đạt từ 50 điểm – dưới 70 điểm và Đảm bảo như loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ, ngoài ra có vi phạm một trong các nội dung sau đây:

- Vi phạm một trong những lỗi ở nội quy của nhà trường.

- Phần I: Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức phải đạt từ 10 điểm trở lên, trong đó các mục điểm thành phần không có mục nào đạt dưới 50% tổng số điểm của mục đó.

- Phần II: Mục II.1 (Năng lực, kỹ năng) các điểm thành phần phải đạt ít nhất 50% số điểm của mục đó. Mục II.2 (Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, lịch công tác và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh) phải hoàn thành từ 70% khối lượng công việc trở lên

+ Chưa đảm bảo ngày công, nghỉ không quá 2,5 ngày trở lên/tháng hoặc nghỉ từ dưới 40% ngày công lao động thực tế trong tháng nhưng phải có giấy nghỉ ốm của cơ quan có thẩm quyền hoặc giấy giới thiệu của cơ quan có thẩm quyền về việc tham gia các lớp tập huấn,... Trong quá trình đang theo học.

+ Đi muộn từ 03 lần/tháng hoặc về sớm không chấm công (không có lý do chính đáng).

+ Kỷ luật lao động, hiệu quả công việc chưa tốt (Tinh thần đoàn kết nội bộ, cộng đồng trách nhiệm chưa cao).

+ Có sự phản ánh của phụ huynh và đồng nghiệp về tinh thần, thái độ trong giao tiếp và CSGD trẻ.

+ Chưa đảm bảo an toàn cho trẻ (Lỗi do vô ý)

d) Xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ:

Đạt dưới 50 điểm hoặc hoàn thành dưới 70% khối lượng công việc.

Vi phạm một trong các nội dung sau đây:

- + Vi phạm nội quy của nhà trường mà đã được nhắc nhở nhiều lần.
- + Không đảm bảo ngày công, nghỉ từ 3 ngày trở lên/tháng.
- + Đi muộn từ 05 lần/tháng hoặc về sớm không chấm công (không phép)
- + Vi phạm quy định trong CSGD trẻ như: Xâm phạm khẩu phần ăn của trẻ, của tập thể, xâm phạm tinh thần, thân thể trẻ; Thiếu tinh thần trách nhiệm, gây mất an toàn cho trẻ.
- + Có sự phản ánh của phụ huynh và đồng nghiệp về tinh thần, thái độ trong giao tiếp và công việc. Gây mất đoàn kết, vi phạm phong cách, nếp sống văn hóa, đạo đức nhà giáo. Tùy mức độ vi phạm của từng trường hợp mà nhà trường xem xét, báo cáo lên PGD để có mức độ kỷ luật phù hợp.

** Lưu ý 1: Đối với CBGV – NV có thời gian nghỉ việc từ trên 40% ngày làm việc trong tháng đánh giá khi có giấy nghỉ ốm của cơ quan có thẩm quyền hoặc giấy giới thiệu của cơ quan có thẩm quyền về việc tham gia các lớp tập huấn,.... Trong quá trình đang theo học thì mức xếp loại của tháng đó tối đa là Hoàn thành nhiệm vụ, trường hợp xếp loại ở mức khác do Hội đồng thi đua khen thưởng đánh giá quyết định.*

** Lưu ý 2: - Một tháng nếu nghỉ quá 04 ngày làm việc với lý do không trùng lặp với các quy định trên sẽ không xếp loại thi đua. Trường hợp có lý do đặc biệt chính đáng sẽ được Hội đồng thi đua khen thưởng quyết định.*

** Lưu ý 3: Chế độ về ngày nghỉ*

“Điều 116. Người lao động được nghỉ việc riêng mà vẫn hưởng nguyên lương và phải thông báo với người sử dụng lao động trong trường hợp sau đây:

- a) Kết hôn: nghỉ 03 ngày;*
- b) Con đẻ, con nuôi kết hôn: nghỉ 01 ngày;*
- c) Cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi; cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi mất: nghỉ 03 ngày.*

. Người lao động được nghỉ không hưởng lương 01 ngày và phải thông báo với người sử dụng lao động khi ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh, chị, em ruột chết; cha hoặc mẹ kết hôn; anh, chị, em ruột kết hôn.

Điều 17. Đối tượng không xét thi đua

Cán bộ, viên chức, người lao động trong một năm nghỉ làm việc từ 40 ngày trở lên theo chế độ làm việc, thì không thuộc diện xem xét, bình bầu các danh hiệu thi đua.

Điều 18. Điểm thưởng.

Điểm thưởng do Hội đồng Thi đua-Khen thưởng của Trường chấm trên cơ sở nhận xét, đánh giá của các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên) và các bộ phận Chuyên môn nghiệp vụ về quá trình đóng góp trong các hoạt động phong trào của tập thể Trường và cá nhân cho thành tích của Trường.

CHƯƠNG IV

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT THI ĐUA

Điều 19. Quy trình đánh giá, bình xét thi đua tháng

- Cá nhân tự đánh giá, tự nhận xếp loại thi đua hàng tháng để trình bày trong buổi họp tổ.

- Các tổ họp bình xét trước ngày 20 hàng tháng để: đánh giá những mặt mạnh, yếu của từng cá nhân và xếp loại thi đua trong tháng, tuyên dương những tấm gương tốt, nhắc nhở động viên, điều chỉnh những cá nhân chưa hoàn thành một số nhiệm vụ được giao. Báo cáo Trường ban thi đua những trường hợp cá biệt mà tổ chưa thống nhất được mức xếp loại.

- Phó Ban thi đua sẽ tổng hợp kết quả của các tổ và trình Trường ban thi đua phê duyệt đồng thời làm công văn trình UBND Quận những trường hợp HTXSNV và công khai trên website và zalo trường cho 100% CBGVNV được biết.

Điều 20. Quy trình đánh giá, bình xét thi đua cuối năm học

- Cuối năm học, các tổ Tổng kết thi đua. Hội đồng Thi đua khen thưởng của trường tổ chức bình xét các danh hiệu cá nhân và tập thể theo tinh thần công khai, dân chủ trên cơ sở đối chiếu với chỉ tiêu đã đăng ký từ đầu năm với các kết quả cụ thể đã đạt được.

- Hoàn tất các thủ tục, hồ sơ thi đua nộp cấp trên để xét duyệt, công nhận. Hồ sơ gồm: Biên bản họp của cơ quan, đơn vị; Biên bản họp Hội đồng thi đua khen thưởng tại đơn vị; Tờ trình và danh sách đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Báo cáo tóm tắt và báo cáo thành tích của các trường hợp tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

CHƯƠNG V CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG

Điều 21. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua:

- CSTĐ: cấp trên công nhận và khen thưởng.
- LĐTT: Thưởng theo mức độ HTXSNV, HTTNV, HTNV trong năm theo nguồn kinh phí nếu có tại nhà trường.
- Thưởng cho CBGVNV đạt thành tích trong năm học theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

CHƯƠNG VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Cán bộ, viên chức, giáo viên và nhân viên có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 23. Ban Giám hiệu nhà trường có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong đơn vị. Phát hiện kịp thời các cá nhân có thành tích xuất sắc để đề nghị khen thưởng.

Điều 24. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế hoặc yêu cầu công tác, Quy chế này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Việt Hưng, ngày 03 tháng 10 năm 2022

T.M BAN GIÁM HIỆU

TM. BCH công đoàn

CHỦ TỊCH


Au Thị Lệ Trang

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Thu Trang